TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 132/2025/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 05 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2025/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025 về việc "Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình", giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phùng Mai H, sinh năm 1999;

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1995;

Đều có địa chỉ: Khu Đ, xã Y, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phùng Mai H và anh Nguyễn Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Hai bên trình bày vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Hải L, sinh ngày 01/01/2021. Ly hôn hai bên thỏa thuận chị Phùng Mai H trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị H không yêu cầu.

Chị H và các thành viên gia đình không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

*2.2. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức đóng góp***:** Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Phùng Mai H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002974 ngày 08/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Chị H được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 - Phú Thọ;
- UBND xã Yên Lập, tỉnh Phú Thọ;
- THA Dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP./.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Dũng